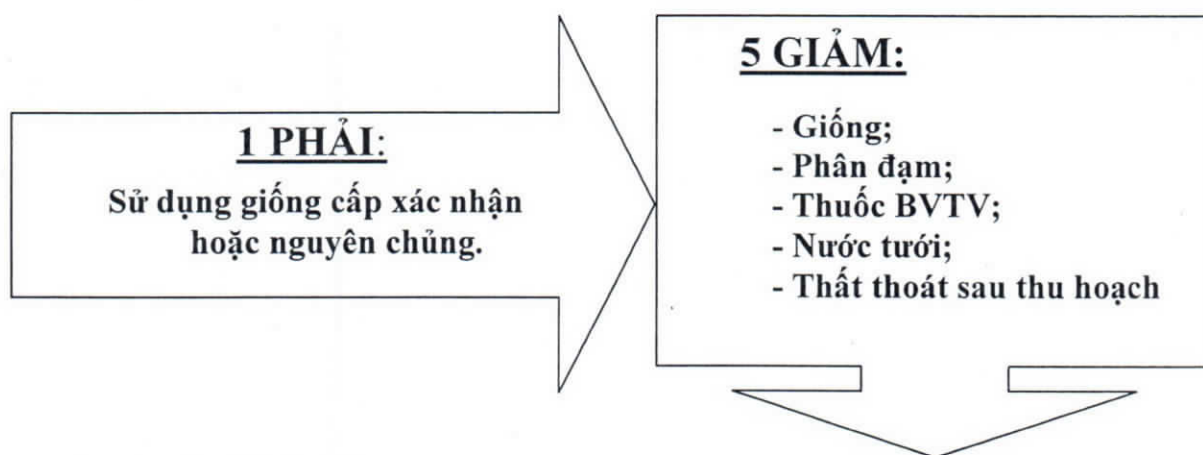


Số: 51 /HD-SNN

Trà Vinh, ngày 22 tháng 4 năm 2019

HƯỚNG DẪN
Quy trình kỹ thuật canh tác lúa theo “1 phải 5 giảm”



I. CHUẨN BỊ ĐẤT

1. Vụ Hè Thu: Sau khi thu hoạch lúa Đông Xuân cần tiến hành cày ải ngay sau khi đất còn ẩm. Cày ải phơi đất để diệt cỏ, diệt mầm bệnh, vệ sinh đồng ruộng kết hợp đánh rãnh thoát phèn. Cày ải còn giúp đất được tơi xốp, thông thoáng duy trì độ màu mỡ để rễ ăn sâu vào đất, lúa sinh trưởng, phát triển tốt, giảm đổ ngã và không bị ngộ độc hữu cơ.

2. Vụ Thu Đông và Đông Xuân: Xới, trục vùi rom rạ, cỏ dại, cần cách ly giữa 2 vụ ít nhất 2-3 tuần trước khi xuống giống. Làm đất nhuyễn, đánh rãnh thoát nước kỹ, tạo điều kiện cho hạt lên đều.

II. THỜI VỤ GIEO TRỒNG

- Xuống giống theo khuyến cáo lịch thời vụ của cơ quan chuyên môn với phương châm tập trung, đồng loạt, dứt điểm trong 3-5 ngày trên từng cánh đồng.

- Áp dụng giải pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM.

III. MẬT ĐỘ GIEO SẠ

Sạ thưa với mật độ hợp lý dễ chăm sóc, ít sâu bệnh cho năng suất và hiệu quả kinh tế cao.

- Sạ thẳng: Nên sạ với mật độ 100-120 kg giống/ha.

- Sạ hàng, sạ máy: 70-80 kg giống/ha.

- Cấy: Nên áp dụng máy cấy vừa nhanh vừa tiết kiệm lượng giống đáng kể (gieo mạ cấy với lượng hạt giống 30-40 kg/ha) vừa ít sâu bệnh. Phải cấy dặm sớm trong thời gian lúa trước 20 ngày sau khi sạ để cây đẻ nhánh tốt.

IV. CHỌN GIỐNG

- Chọn giống phải phù hợp với vùng sản xuất: Chịu phèn, mặn, khô hạn...
- Chống chịu tốt một số sâu bệnh chính như rầy nâu, bệnh đạo ôn...

Một số giống lúa có chất lượng gạo tốt như: OM4900, ST5, RVT, Đài thơm 8, OM5451... và các giống theo lịch khuyến cáo cho từng vụ của cơ quan chuyên môn.

V. BÓN PHÂN

1. Tác dụng của một số loại phân:

- Phân đạm: Giúp cây lúa phát triển thân, lá, cây to khỏe cho bông lớn. Tránh bón lai rai, bón dư đạm tán lá rậm rạp, nhiều chồi vô hiệu làm nguồn thức ăn tốt cho rầy nâu và các loại bệnh khác nhất là đạo ôn và đốm vằn, lúa bị lép nhiều.

- Phân lân: Giúp cây lúa phát triển tốt bộ rễ, nảy chồi tốt, hạ phèn. Bón lót hoặc bón hết lượng lân vào đợt 1 và đợt 2.

- Phân Kali: Giúp cây lúa hút các chất dinh dưỡng được tốt hơn, làm cứng cây, giảm áp lực sâu bệnh, giúp cây lúa chịu hạn, vận chuyển các chất đường bột tốt (hạt lúa vào chắc nhanh).

2. Qui trình bón phân cho lúa:

Qui trình bón phân cho lúa: Thời gian sinh trưởng 95-100 ngày (tính cho 01 ha).

Lượng phân trung bình sử dụng trong khoảng: Urê 150 kg; DAP 100 kg; Kali (60%) 80 kg.

* **Bón lần 1:** Lúa ở giai đoạn 7-10 ngày.

- Urê: 30 kg;

- DAP: 70 kg.

* **Bón lần 2:** Lúa ở giai đoạn 18-22 ngày.

- Urê: 70 kg;

- DAP: 30 kg;

- Kali: 30 kg.

* **Bón lần 3:** Lúa ở giai đoạn 45-50 ngày (bón nuôi đòng).

- Urê: 50 kg;

- Kali: 50 kg.

Chú ý: Không được bón các loại phân có chứa N trong lúc lúa đang bị bệnh gây hại.

VI. CHĂM SÓC

1. Áp dụng kỹ thuật “*ướt khô xen kẽ*” trong việc quản lý nước. Gồm các bước như sau:

- Giai đoạn lúa từ 0 đến thời điểm bón phân lần 1 (7-10 ngày sau sạ): Giữ ẩm hoặc giữ mực nước trong ruộng không quá 3 cm. Sau đó đưa nước vào ruộng 5 cm để bón phân thúc đợt 1.



- Chỉ giữ mực nước trong ruộng từ 3-5 cm trong giai đoạn từ sau lần bón phân đợt 1 đến thời điểm bón phân đợt 2 (18-22 ngày sau sạ) để cây lúa sinh trưởng tốt và hạn chế cỏ dại. Sau đó đưa nước vào ruộng 5 cm để bón phân đợt 2. Giữ ẩm hoặc giữ mực nước trong ruộng không quá 3 cm từ bón phân đợt 2 đến 30 ngày sau khi sạ.

- Khi lúa đẻ nhánh kín hàng (khoảng 32-35 ngày tuổi) thì tiến hành rút cạn nước xả chất độc, để ruộng ráo 6-8 ngày giúp rễ ăn sâu chống đổ ngã và ruộng lúa sẽ dần chuyển sang màu vàng tranh, cho đến khi 2/3 ruộng lúa chuyển màu thì cho nước vào ngập 5 cm để bón phân nuôi đòng.

- Giai đoạn từ sau khi bón phân nuôi đòng đến thời điểm trước thu hoạch 7-10 ngày chỉ giữ đủ độ ẩm hoặc giữ mực nước trong ruộng không quá 3 cm.

Trước thu hoạch 5-7 ngày (đối với ruộng cao) và khoảng 10-15 (đối với ruộng trũng) thì tháo nước ra để đất khô nhằm cho lúa chín đều và thuận tiện cho việc thu hoạch.

Nếu áp dụng tốt quy trình này cũng góp phần ngăn ngừa ngộ độc hữu cơ thường xảy ra vào mùa mưa.

2. Cách sử dụng nước hợp lý:

- Làm đường rãnh dẫn nước tưới tiêu;
- Làm bờ bao chắc chắn, hạn chế các rãnh nứt trước khi cho nước vào ruộng để dọn đất, đảm bảo mặt ruộng tương đối bằng phẳng;
- Giữ mực nước trong ruộng tối đa không quá 5 cm;
- Giữ đủ ẩm khi phun xịt thuốc trừ cỏ.

3. Quản lý cỏ dại:

- *Biện pháp canh tác:* Cắt hết bông cỏ ở vụ lúa trước; nhổ cỏ mọc trước sau đó làm đất cây vùi cỏ; dùng nước để quản lý cỏ bằng cách cho nước vào ruộng cao 3 cm sau sạ 5 ngày để hạn chế cỏ mọc.

- *Biện pháp hoá học là chủ yếu:* Sử dụng các thuốc diệt mầm hoặc hậu nảy mầm sớm. Có thể phun lại lần 2 những chỗ còn sót cỏ.

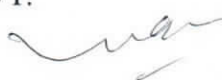
Sử dụng các thuốc trừ sâu bệnh khác theo hướng dẫn của các cán bộ chuyên môn. và phun theo phương pháp “4 đúng”.

VII. THU HOẠCH

Khi có 85-90% số hạt trên bông chín vàng ta tiến hành thu hoạch sẽ cho năng suất và chất lượng gạo cao nhất. Sử dụng máy gặt đập liên hợp để thu hoạch và làm khô hạt bằng phương pháp sấy./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- GD và các PGD Sở;
- Các phòng, ban, Đơn vị trực thuộc Sở;
- UBND các huyện, Thị xã, TP;
- Phòng NN&PTNT các huyện, Phòng K.Tế TX, TP;
- Lưu: VT.



K.T. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hiệp Nông